

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG CỦA HỌC THUYẾT MÁC VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC TRONG BỐI CẢNH MỚI

★ PGS, TS ĐỖ THỊ THẠCH

★ TS VŨ THỂ TÙNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Ngay từ khi ra đời, học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học đã trở thành cơ sở lý luận và phương pháp luận khoa học cho giai cấp công nhân, các Đảng Cộng sản trên thế giới vận dụng, bổ sung, phát triển vào điều kiện thực tiễn nhằm xây dựng một xã hội tiến bộ nhất trong lịch sử loài người - xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đến nay, mặc dù trải qua những biến thiên to lớn, tuy nhiên, nhiều luận điểm về chủ nghĩa xã hội khoa học của chủ nghĩa Mác vẫn giữ nguyên giá trị và tiếp tục được hiện thực hóa trong bối cảnh mới.

● **Từ khóa:** chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa xã hội khoa học.

1. Mở đầu

Học thuyết Mác về chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời cách đây 176 năm (1848 - 2024) đã khẳng định lịch sử nhận loại nhất định sẽ đi lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản - xã hội tiến bộ, ưu việt hơn tất cả các chế độ xã hội đã có trong lịch sử nhằm mục đích giải phóng con người và các dân tộc khỏi mọi tình trạng áp bức, bất công, đưa con người từ “vương quốc tất yếu” sang “vương quốc tự do”. Sứ mệnh lịch sử này, thuộc về giai cấp công nhân, trong đó Đảng Cộng sản có vai trò quyết định; đồng thời, đây là quá trình lâu dài, trải qua “những cơn đau đẻ dài”, do vậy, “bác những chiếc cầu nhỏ” để từng bước đi lên.

Đến nay, những gọi mở nêu trên vẫn hết sức khoa học về lý luận, phương pháp luận để các

đảng cộng sản nghiên cứu vận dụng xác định mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh hiện nay, trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Nội dung

Thứ nhất, quan điểm duy vật lịch sử khẳng định sự ra đời của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội là một tất yếu lịch sử.

Bằng các quan điểm duy vật lịch sử, quan điểm phát triển, gắn lý luận với thực tiễn, C.Mác, Ph.Ăngghen đã luận giải sự ra đời và vận động, phát triển của lịch sử xã hội loài người là sự thay thế của các hình thái kinh tế - xã hội (KT-XH) từ thấp đến cao, đó là một quá trình lịch sử - tự nhiên. Nó tuân theo những

quy luật khách quan của tự nhiên và xã hội mà nguồn gốc ra đời xã hội mới bao giờ cũng bắt đầu từ tất yếu kinh tế và được thai nghén từ trong lòng xã hội cũ.

Trên cơ sở lý luận hình thái KT-XH, chủ nghĩa Mác đã đi sâu phân tích, làm rõ quy luật vận động của hình thái KT-XH tư bản chủ nghĩa và dự báo khoa học về sự ra đời và tương lai của hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa. Các ông đã chỉ rõ mâu thuẫn về kinh tế và mâu thuẫn về xã hội do chính quá trình phát triển kinh tế - xã hội của chủ nghĩa tư bản tạo ra như một “vũ khí” để phủ định nó. Hai tiền đề vật chất quan trọng nhất để hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa ra đời chính là sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và sự lớn mạnh của giai cấp công nhân ở các nước tư bản phát triển nhất lúc bấy giờ.

Khi nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư sản, học thuyết Mác khẳng định nó có vai trò hết sức to lớn trong phát triển lực lượng sản xuất: “trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đã tạo ra một lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước gộp lại”¹. Nhưng theo các nhà sáng lập ra học thuyết Mác, đây cũng chính là nguồn gốc làm xuất hiện những mâu thuẫn gay gắt trong lòng chủ nghĩa tư bản, dẫn tới những cuộc cách mạng xã hội: “Từ chỗ là những hình thức phát triển của các lực lượng sản xuất, những quan hệ sản xuất ấy trở thành những xiềng xích của các lực lượng sản xuất. Khi đó bắt đầu thời đại một cuộc cách mạng”². Do lực lượng sản xuất phát triển có tính xã hội hóa ngày càng cao đã dẫn tới mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất; đồng thời về xã hội là mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản ngày càng trở nên lỗi

thời với giai cấp công nhân tiến bộ, đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến. Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống giai cấp tư sản xuất hiện ngay từ khi nó ra đời và thể hiện tính chính trị ngày càng rõ nét, tiêu biểu như phong trào Hiến chương 1836-1848 (nước Anh), phong trào của công nhân dệt thành phố Lyon năm 1831 (nước Pháp), phong trào của công nhân dệt thành phố Silesia năm 1844 (nước Đức). Tuy nhiên, học thuyết Mác cũng cho rằng, hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa khác về bản chất với tất cả các hình thái KT-XH trước đó. Nó không tự nhiên ra đời, trái lại, nó chỉ được hình thành thông qua cách mạng vô sản do đội tiền phong của giai cấp công nhân (đảng cộng sản) lãnh đạo.

Học thuyết Mác còn vạch rõ, hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa phân kỳ thành hai giai đoạn: giai đoạn đầu (thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa cộng sản) và giai đoạn cao (chủ nghĩa cộng sản)³. Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là thời kỳ quá độ chính trị. Đó “là một thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội này sang xã hội kia. Thích ứng với thời kỳ ấy là một thời kỳ quá độ chính trị, và nhà nước của thời kỳ ấy không thể là cái gì khác hơn là *nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản*”⁴. C.Mác và Ph.Ăngghen cũng chỉ rõ ở giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa vẫn còn mang nhiều dấu vết của xã hội tư bản, là xã hội chưa phát triển trên cơ sở của chính nó. Hai ông viết: “Cái xã hội mà chúng ta nói ở đây không phải là một xã hội cộng sản chủ nghĩa *đã phát triển* trên cơ sở của chính nó, mà trái lại là một xã hội cộng sản chủ nghĩa vừa *thoát thai* từ xã hội tư bản chủ nghĩa, do đó là một xã hội về mọi phương diện - kinh tế, đạo đức, tinh thần - còn mang những dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòng ra”⁵.

Ngày nay, thế giới có nhiều đổi thay, đã xuất hiện một số lý thuyết mới về sự phát triển xã hội (thuyết ba nền văn minh của Alvin Tofler), nhưng lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học của học thuyết Mác về sự tất yếu ra đời của chủ nghĩa xã hội vẫn có giá trị to lớn trong quan niệm duy vật lịch sử khi tiếp cận quá trình phát triển của xã hội loài người. Nhìn lại lịch sử phát triển xã hội loài người cũng như thực tiễn phát triển xã hội ngày nay cho thấy, sự tổng kết quy luật phát triển hình thái kinh tế - xã hội nói chung, hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa của C.Mác và Ph.Ăngghen vẫn giữ nguyên giá trị. Tư duy cũng như tầm nhìn của các ông vượt xa thời đại mà các ông sống. Học thuyết duy vật lịch sử, nhất là lý luận về hình thái KT-XH của chủ nghĩa Mác vẫn là cơ sở khoa học để chúng ta tiếp tục nghiên cứu và nhận thức ngày càng đầy đủ hơn về bản chất, đặc điểm, mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản hiện đại; về xu hướng vận động, phát triển cũng như con đường để hiện thực hóa chế độ xã hội chủ nghĩa. Loài người nhất định sẽ đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là quá trình lịch sử - tự nhiên như khẳng định của chủ nghĩa Mác.

Thứ hai: giai cấp công nhân (giai cấp vô sản) là lực lượng có sứ mệnh lịch sử quyết định sự thay đổi hình thái KT-XH tư bản chủ nghĩa bằng hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa

Qua một thời gian dài trải nghiệm thực tiễn ở châu Âu, nhất là thực tiễn đấu tranh của phong trào công nhân ở các nước Anh, Pháp, Đức, C.Mác và Ph.Ăngghen đã hoàn thiện những quan điểm về chủ nghĩa xã hội khoa học, mà cốt lõi của lý luận đó là làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân, đó là tiến hành cải biến xã hội từ xã hội tư bản chủ nghĩa lên xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa trên phạm vi

từng nước và toàn thế giới. Hai ông đã chỉ rõ: “Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại”⁶. Sau này V.I.Lênin đã khẳng định: “Điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”⁷.

Đóng góp to lớn của học thuyết Mác cho giai cấp công nhân và nhân loại là ở chỗ các ông đã trả lời sáng tỏ hai câu hỏi lớn mà trước đó chưa có học thuyết nào, nhà tư tưởng nào đề cập đến hoặc làm sáng rõ: *Giai cấp vô sản là ai? Và họ làm gì về mặt lịch sử?*⁸.

Với việc tổng kết thực tiễn phong trào công nhân ở các nước tư bản những năm đầu thế kỷ XIX, học thuyết Mác đã đi tới kết luận, dù có nhiều tên gọi khác nhau, nhưng giai cấp công nhân vẫn chỉ mang hai thuộc tính cơ bản: (1) Là những người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hóa cao, bởi “Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”⁹. (2) Trong chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản để kiếm sống và bị nhà tư bản bóc lột về giá trị thặng dư. Họ “là giai cấp những công nhân làm thuê hiện đại, vì mất các tư liệu sản xuất của bản thân, nên buộc phải bán sức lao động của mình để sống”¹⁰. Họ là “lính trơn”, “phụ thuộc đơn giản vào máy móc”, “nô lệ của máy móc”, “nô lệ của giai cấp tư sản”, bị bóc lột cả tương đối, tuyệt đối, “miếng mồi” của các bộ phận khác¹¹...

Hai thuộc tính cơ bản nêu trên của giai cấp công nhân trở thành căn cứ để học thuyết Mác

trả lời câu hỏi lớn thứ hai: Giai cấp công nhân sẽ làm gì về mặt lịch sử? Các ông chỉ rõ: (1) Là con đẻ của nền công nghiệp ngày càng hiện đại, giai cấp công nhân gắn với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất trong chủ nghĩa tư bản, theo đó, họ sẽ là lực lượng quyết định phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. (2) Trong chủ nghĩa tư bản, họ là giai cấp mất hết tư liệu sản xuất, bị giai cấp tư sản bóc lột nặng nề, lợi ích cơ bản của họ đối kháng trực tiếp với lợi ích cơ bản của giai cấp tư sản, cho nên họ sẽ làm cách mạng đến cùng để thay đổi địa vị chính trị của mình.

Với những điều kiện khách quan nêu trên cùng với những thuộc tính cách mạng như tinh thần triệt để, ý thức tổ chức, kỷ luật cao, đoàn kết (do môi trường lao động gắn với công nghiệp tạo ra) học thuyết Mác đã khẳng định: “Trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thực sự cách mạng”¹². Họ là giai cấp có sứ mệnh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa để xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa - xã hội tiên bộ nhất trong sự phát triển của nhân loại. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen kết luận: “Giai cấp tư sản không những đã rèn những vũ khí sẽ giết mình; nó còn tạo ra những người sử dụng vũ khí ấy chống lại nó, đó là những công nhân hiện đại, những người vô sản”¹³. Rằng: “Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu như nhau”¹⁴. Nhờ làm sáng tỏ hai câu hỏi nêu trên của học thuyết Mác, giai cấp công nhân đã từng bước bước lên vũ đài chính trị và xác lập được vị thế, vai trò quyết định của mình.

Hiện nay, địa vị kinh tế, xã hội của giai cấp công nhân có nhiều điểm đã khác so với thời của Mác. Các nước tư bản chủ nghĩa phát triển

hiện nay đều là những nước đã tiến hóa qua nhiều cuộc cách mạng công nghiệp. Một số nước như Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản... đang vận dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Lực lượng sản xuất của những nước này có trình độ xã hội hóa rất cao và giai cấp công nhân cũng rất phát triển cả về lượng và về chất. Mặt khác, vài thập kỷ gần đây, chủ nghĩa tư bản đang tự “điều chỉnh” để trở nên “nhân văn”, “tốt hơn”. Giai cấp công nhân ở một số nước tư bản đã có cổ phần, đời sống đã được cải thiện đáng kể... Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng tất cả những “biểu hiện mới” đó của chủ nghĩa tư bản không hề làm thay đổi một sự thật là toàn bộ tư liệu sản xuất tư bản chủ nghĩa vẫn nằm trong tay giai cấp tư sản. Bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản vẫn không thay đổi. Giai cấp công nhân về cơ bản vẫn là những người làm thuê do không có tư liệu sản xuất và bị bóc lột giá trị thặng dư. Sự đối lập giữa tư bản và lao động làm thuê; quy luật tích lũy tư bản của sự phân hóa hai cực giàu - nghèo; mâu thuẫn cơ bản của phương thức sản xuất TBCN (giữa sự xã hội hóa sản xuất với chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa với tư liệu sản xuất) chưa có sự thay đổi căn bản về chất. Bản chất bóc lột, bành trướng, cướp bóc tài nguyên, mậu dịch không bình đẳng, bóc lột các quốc gia nhỏ trên phạm vi toàn thế giới; khoảng cách giàu nghèo ngày càng gia tăng¹⁵... Giai cấp công nhân vẫn đấu tranh chống lại sự bất công, bất bình đẳng trong chủ nghĩa tư bản. Các phong trào như “Chiếm lấy phố Wall”, phong trào “phe áo vàng”¹⁶ và nhiều phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân đang diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú, với những nội dung khác nhau ở các nước tư bản là những minh chứng tiêu biểu nhất.

Vì vậy, hiển nhiên là chủ nghĩa tư bản, giai cấp tư sản không thể giải quyết mâu thuẫn vốn có do nó tạo ra. Lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong học thuyết Mác vẫn mang giá trị khoa học và cách mạng, vẫn có ý nghĩa thực tiễn to lớn, chỉ đạo cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay của giai cấp công nhân, phong trào công nhân và quần chúng lao động, chống chủ nghĩa tư bản và lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa trong sự phát triển của thế giới ngày nay.

Ở các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân cùng với nhân dân trở thành chủ thể của nhà nước và xã hội, là lực lượng quan trọng nhất tạo ra của cải vật chất chủ yếu cho xã hội, là giai cấp lãnh đạo (thông qua đảng cộng sản) xây dựng xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa. Mặc dù, thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ở các quốc gia xã hội chủ nghĩa đang còn nhiều thách thức, nhưng giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản sẽ lãnh đạo thành công sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội vẫn là xu hướng, dòng chảy chủ đạo trong tương lai. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định giai cấp công nhân Việt Nam “là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng”¹⁷.

Thứ ba, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản - điều kiện tiên quyết để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử

Xuất phát từ nhận thức cho rằng, sự lớn mạnh và vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân không tự động do sự phát triển của đại công nghiệp đem lại, C.Mác và Ph.Ăngghen đã luận chứng về vai trò của Đảng Cộng sản đối với thắng lợi của cách mạng vô sản. Theo hai ông, sự ra đời của tổ chức đảng là dấu hiệu cho thấy giai cấp công nhân đã trưởng thành về chính trị, tư tưởng và tổ chức để thực hiện sứ mệnh lịch sử.

Sự kết hợp giữa phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác dẫn tới sự hình thành chính đảng của giai cấp công nhân. Ở Việt Nam, quy luật này có biểu hiện đặc thù: “Chủ nghĩa Mác-Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930”¹⁸. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* đã chỉ rõ: “Mục đích trước mắt của những người cộng sản cũng là mục đích trước mắt của tất cả các đảng vô sản khác: tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền”¹⁹. Nắm được quyền lực chính trị để lãnh đạo thực hiện sứ mệnh lịch sử xây dựng chủ nghĩa xã hội, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân và trở thành đại biểu chân chính cho lợi ích của quốc gia - dân tộc... là những quy luật phát triển của Đảng Cộng sản.

Học thuyết Mác cũng làm rõ mối quan hệ giữa giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản. Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội - giai cấp của Đảng, là nguồn bổ sung lực lượng quan trọng nhất của Đảng. Đảng là đội tiên phong chiến đấu, là bộ tham mưu của giai cấp, là biểu hiện tập trung lợi ích, nguyện vọng, phẩm chất, trí tuệ của giai cấp công nhân. Giữa đảng và giai cấp công nhân có mối liên hệ hữu cơ, không thể tách rời. Đảng viên của

đảng cộng sản phải là những người giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và đứng trên lập trường của giai cấp này: “Về mặt thực tiễn, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận luôn luôn thúc đẩy phong trào tiến lên. Về mặt lý luận, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản”²⁰. Tính chất tiên phong trong thực tiễn và lý luận, tính tổ chức khoa học và chặt chẽ của Đảng xác định đây là người lãnh đạo, là hạt nhân của giai cấp công nhân. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản về chiến lược, sách lược, tổ chức và tư tưởng là điều kiện đảm bảo cho giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử toàn thế giới.

Luận giải của học thuyết Mác về vai trò lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết trong việc thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, đến nay vẫn giữ nguyên giá trị. Sự thất bại của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô, Đông Âu, sự thành công trong cải cách, đổi mới của chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam đều liên quan đến vai trò lãnh đạo của Đảng càng khẳng định điều này. Khi bàn về vấn đề này, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng chỉ rõ, con đường đi lên CNXH ở Việt Nam phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó “thành công hay thất bại là phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng ta”²¹.

Thứ tư, giá trị lý luận và phương pháp luận trong phân tích những đặc trưng và biện pháp cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội

Một là, khi nghiên cứu các công trình, trước tác của C.Mác, Ph.Ăngghen (sau này là

V.I.Lênin) đã cho thấy sự thống nhất trong quan điểm của chủ nghĩa Mác về những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội. Đó là một xã hội ưu việt, tiến bộ, phù hợp với xu thế phát triển của văn minh nhân loại, được thể hiện trong các đặc trưng trên các lĩnh vực của một chế độ xã hội: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội - con người, các quan hệ đối nội, đối ngoại... Những luận điểm cơ bản về chủ nghĩa xã hội trong các công trình của các ông vẫn khẳng định sức sống trong bối cảnh hiện nay.

Khác với các lý thuyết khác, học thuyết Mác không chỉ nhằm giải thích thế giới mà mục đích quan trọng nhất là cải tạo thế giới, bởi vậy, các nhà kinh điển đã rất quan tâm đến vấn đề chỉ đạo biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chúng ta có thể tìm thấy trong kho tàng lý luận của học thuyết Mác không chỉ về tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội, đặc trưng hay mô hình chủ nghĩa xã hội, mà còn về phương pháp - biện pháp, cách thức, lộ trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với phương pháp luận mácxít, xuất phát từ đặc trưng cao nhất của chủ nghĩa xã hội là giải phóng con người và tạo ra điều kiện cho sự phát triển tự do, toàn diện cho mỗi người và cho mọi người²², học thuyết Mác đã nêu ra hàng loạt các biện pháp, cách thức đi lên chủ nghĩa xã hội. Để có một xã hội giàu có, sung túc đáp ứng mọi nhu cầu của tất cả mọi người, trước hết phải phát triển sản xuất với trình độ khoa học ngày càng hiện đại, nâng cao năng suất lao động, tạo ra khối lượng của cải ngày càng lớn. Do vậy, tất cả những gì cản trở sự phát triển của sản xuất đều là cản trở sự tiến bộ lịch sử và theo học thuyết Mác cần được loại bỏ. Chủ nghĩa xã hội là phát triển sản xuất và mọi biện pháp mà nó áp dụng cũng trước hết là để “tăng thật nhanh lực lượng sản xuất”.

Đây là giá trị phương pháp luận hàng đầu của học thuyết Mác, học thuyết Mác - Lênin.

Hai là, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, với hệ thống lý luận về xây dựng một xã hội tiên bộ nhất trong lịch sử, học thuyết Mác đặc biệt nhấn mạnh nhiều lần về ý nghĩa phương pháp luận, “kim chỉ nam” khi vận dụng học thuyết của các ông vào thực tiễn. Là những nhà biện chứng, C.Mác và Ph.Ăngghen luôn khuyến khích tính sáng tạo, tránh dập khuôn giáo điều. Phương pháp luận duy vật biện chứng về lịch sử với các đặc trưng tư duy: khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể... có thể được xem là định hướng chung cho tư duy về chủ nghĩa xã hội, nhất là về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở những nguyên lý chung, quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội của mỗi nước phải luôn đặt trên “mảnh đất hiện thực”, để có “dấu ấn riêng của quốc gia mình”. Khi tìm kiếm các mô hình riêng, biện pháp - con đường đặc thù đi lên chủ nghĩa xã hội luôn phải sáng tạo, phù hợp với bối cảnh lịch sử. Học thuyết Mác cũng nhắc nhở xây dựng chủ nghĩa xã hội là công việc chưa có tiền lệ. Đây là một quá trình lâu dài, khó khăn, cho nên phải kiên định, kiên trì, kiên quyết, có thể phải “làm đi làm lại nhiều lần” và mạnh dạn, khoa học để thay đổi - kể cả những vấn đề chiến lược. Phải biết tích hợp các giá trị nhân loại, những yếu tố hợp lý của xã hội tư bản chủ nghĩa, chắt lọc những giá trị truyền thống của dân tộc để xây dựng xã hội mới, v.v..

Những gợi mở của học thuyết Mác nêu trên vẫn là cơ sở lý luận, phương pháp luận mácxít để các đảng cộng sản vận dụng xác định mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh hiện nay, vừa thể hiện tính phổ biến, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, vừa mang những nét đặc sắc của quốc gia

dân tộc. Mô hình chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam,... chính là sự vận dụng sáng tạo những gợi mở của học thuyết Mác trong bối cảnh hiện nay.

Tính khoa học và cách mạng của học thuyết Mác còn thể hiện ở tính chất “mở” và chấp nhận sự bổ sung phát triển của các thế hệ sau. V.I.Lênin đã chỉ rõ: “Chúng ta không kỳ vọng rằng Mác hay những người theo chủ nghĩa Mác đều hiểu biết mọi mặt cụ thể của con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Như thế sẽ là phi lý. Chúng ta chỉ biết *phương hướng* của con đường đó và những lực lượng giai cấp nào dẫn đến con đường đó còn như về cụ thể và trên thực tế con đường đó ra sao thì kinh nghiệm của hàng triệu con người sẽ chỉ rõ, khi họ bắt tay vào hành động”²³. Về điều này, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Chúng ta *cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới*, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống”²⁴.

3. Kết luận

Chủ nghĩa Mác là ngọn đèn soi sáng con đường cách mạng cho giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới. Thiên tài của C.Mác là đã giải đáp các vấn đề mà loài người tiên tiến nêu lên nhưng chưa giải đáp được. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác chấm dứt thời kỳ mò mẫm như trong đêm tối của hàng triệu nhân dân lao động sống dưới ách áp bức và bóc lột, tìm đường giải phóng cho mình. Tác giả của chủ nghĩa Mác là những vĩ nhân. Lý luận của các ông tuy có tầm nhìn xa nhưng

vẫn bị quy định bởi những điều kiện lịch sử cụ thể. Do vậy, không thể đòi hỏi lý luận của các ông có thể dự báo và giải quyết hết được những vấn đề mà trong thời đại của các ông chưa hề đặt ra. Ph.Ăngghen đã từng lưu ý: “Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lắp lại một cách máy móc”²⁵. Nhiệm vụ của những người

mácxít là phải vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết của các ông trên cơ sở tổng kết thực tiễn thời đại mình phù hợp với từng điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia, dân tộc. Đây vừa là di nguyện của C.Mác khi xây dựng lý luận của mình, vừa là trách nhiệm của các đảng cộng sản trong việc phát triển học thuyết của các ông để hiện thực hóa chủ nghĩa xã hội vào thực tiễn và có sức sống bền lâu ❖

^{1, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 19, 20} C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 4, tr.603, 610, 596, 605, 610, 605, 613, 615, 614-615.

² C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 13, tr.15.

^{3, 4, 5} Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 19, tr.36, 47, 33.

⁶ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 20, tr.393.

⁷ V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tập 23, tr.1.

⁸ Xem C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 2, tr.56.

¹⁵ Tham khảo: Phạm Đức Hải: “*Chủ nghĩa tư bản vẫn chưa vượt qua được những thách thức tự thân của nó, sau hơn 400 năm*” (bài 1) trên <https://hcmcpv.org.vn> ngày 7-6-2022, Thanh Thúy: “Thất nghiệp: thực trạng và những hệ lụy” trên <https://tapchicongsan.org.vn>, ngày 7-12-2011, truy cập ngày 1/10/2024.

¹⁶ Xem Thu Hà: “Phong trào Chiếm lấy phố Wall - Lỗi hệ thống của chủ nghĩa tư bản”, trên <https://tuyengiao.vn>, ngày 8-10-2011; Phương Vũ: “Gần hai tháng sôi sục biểu tình của “áo vàng” Pháp”, trên <https://vnexpress.net>, ngày 12-01-2019, truy cập ngày 1/10/2024.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương, khóa X*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2008, tr.47.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.406.

^{21, 24} Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.35-36, 37-38.

²² *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* viết về chủ nghĩa cộng sản: “Xuất hiện một thể liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”. C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 4, tr.628.

²³ V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tập 34, tr.152-153.

²⁵ C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, tập 36, tr.796.